

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 66/2020/HS-ST
Ngày 16-12-2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Cao Sơn

Bà Hoàng Thị Nha

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Đình C; sinh ngày 21 tháng 02 năm 1979 tại huyện X, Hà Nội; nơi cư trú: Khu X, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Bảo vệ; con ông: Vũ T và bà Lê Thị L (đều đã chết); vợ: Hoàng Thị V1, sinh năm 1976, con: có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn H (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại :

+ Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1972; là bố bị hại (bị hạn chế năng lực nhận thức); nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt

+ Bà Lý Thị V, sinh năm 1975; là mẹ bị hại (đã bỏ đi không rõ nơi cư trú); vắng mặt.

+ Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1935; là bà ngoại bị hại; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại:
Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (Giấy ủy quyền lập ngày 08/9/2020); có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn O, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị V1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khu X, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1996; vắng mặt.

+ Anh Hoàng Lê D, sinh năm 1999; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/8/2020 Vũ Đình C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 224.45 nhãn hiệu HONDA LEAD màu sơn vàng nâu một mình ra ngoài thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn chơi. Đến khoảng 10 giờ 20 thì về nhà tại thị trấn D, khi đến Km 25+750 đường QL 4B thuộc thôn O, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Vũ Đình C điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 70 - 80km/h, thời điểm đó có Hoàng Văn H điều khiển xe biển kiểm soát 12T1-9419 nhãn hiệu HONDA WAVE S, màu đen - bạc đi phía trước gần giữa đường phần đường bên phải có chiều hướng hơi chệch sang trái, không có tín hiệu đèn sang đường đi với tốc độ khoảng 20km/h, thấy có thể vượt lên nên Vũ Đình C đã điều khiển xe mô tô sang phía bên trái, nhưng không bật tín hiệu đèn hay còi xin vượt, trong lúc vượt lên gần đến xe của Hoàng Văn H thì có một xe mô tô đi ngược chiều, do sợ va chạm nên Vũ Đình C đánh lái về phía bên phải để tránh xe đi ngược chiều, sau đó Vũ Đình C lại đánh lái sang bên trái để vượt xe của Hoàng Văn H, do thiếu quan sát, không làm chủ được tốc độ và tay lái nên phần tay lái bên phải và sườn xe đằng sau bên phải xe mô tô của Vũ Đình C va chạm vào phần tay lái bên trái và sườn xe đằng sau bên trái xe mô tô của Hoàng Văn H làm Hoàng Văn H và xe mô tô ngã đổ ra giữa đường, xe mô tô của Vũ Đình C mất lái lao về phía bên trái đường vào sân của nhà dân. Hậu quả Hoàng Văn H, Vũ Đình C bị thương, các xe mô tô bị hư hỏng. Ngày 21/8/2020 Hoàng Văn H tử vong .

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện gây tai nạn.

Qua kết quả khám nghiệm xác định:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 25+750 đường QL 4B thuộc thôn O, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn được mô tả theo hướng Lạng Sơn - I .

Tình trạng hiện trường: Các phương tiện và dấu vết trên hiện trường còn nguyên vẹn, người bị thương đã được đưa đi cấp cứu.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn: Là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rải bê tông nhựa phẳng rộng 5,90m, lề đường phải rộng 01m; lề đường bên trái rộng 01m, bên trái có lối rẽ lên nhà dân (Lý Thị A) có tiếp tuyến 5,80m và 3,50m.

Điểm mốc hiện trường là cột H8/25 trên lề đường bên phải, lấy mép đường bên trái làm chuẩn. Cách cột mốc H8/25 trên lề đường bên trái 50,60m về hướng G chệch sang phần đường bên trái là đầu vết số 05.

* Các dấu vết, phương tiện tại hiện trường

- Số 01: Vùng mảnh vỡ trên phần đường trái có diện 0,05m x 0,05m tâm vết cách mép đường trái là 2,80m. Cách tâm vết (01) 1,76m về hướng I là điểm đầu của đa vết cày trượt được đánh số (02).

- Số 02: Đa vết cày trượt trên phần đường trái và phải, trượt hướng G - I có diện dài 7,60m x 0,80m, điểm đầu cách mép đường trái là 2,85m, điểm cuối kết thúc tại chân nhậm trước và sau bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 12T1 - 9419 được đánh là số (03).

- Số 03: Xe mô tô biển kiểm soát 12T1 - 9419 đổ nghiêng bên trái trên phần đường phải, đầu xe hướng mép đường trái, đuôi xe hướng mép đường phải, trục bánh trước cách mép đường trái là 3,30m, trục bánh sau cách mép đường trái là 4,20m. Cách trục bánh trước xe mô tô 0,66m về hướng I là điểm đầu của vết mài màu đen được đánh số (4). Trên hiện trường xe đang bật khóa điện, đèn tín hiệu hai bên không sáng.

- Số 04: Vết mài màu đen trên phần đường trái, trượt hướng G – I có diện 1,75m x 0,13m, điểm đầu cách mép đường trái là 2,75m, điểm cuối cách mép đường trái là 2,75m. Cách điểm cuối vết (04) 1,90m về hướng I chệch sang phần đường phải là tâm của vùng máu được đánh số (5).

- Số 05: Vùng máu trên phần đường phải có diện 2,50 x 0,80m tâm vết cách mép đường trái là 04m, cách tâm vết (05) 5,30m về hướng mép đường trái là điểm đầu của vết cày trượt được đánh số (06).

- Số 06: Vết cày trượt trên đường trái, trượt hướng G - I có diện 1,50m x 0,05m, điểm đầu cách mép đường trái là 1,30m, điểm cuối cách mép đường trái là 2,15m. Cách điểm cuối vết (06) 2,50m về hướng I là tâm của vùng máu được đánh số (07).

- Số 07: Vùng máu trên lối đi vào sân nhà dân (Lý Thị A) có diện 0,60m x 0,05m, tâm vết cách mép đường trái là 2,95m. Cách tâm vết (07) 1,95m về hướng I là tâm của vùng mảnh vỡ của gạch trên sân nhà được đánh số (08).

- Số 08: Vùng gạch vữa, đất trên sân nhà có diện 1,20m x 1,20m, tâm vết cách mép đường trái là 3,80m, cách tâm vết (08) 06m về hướng I trên góc sân nhà của Lý Thị A là trục bánh trước của xe mô tô biển kiểm sát 12L1 - 224.45 được đánh số (09).

- Số 09: Xe mô tô biển kiểm sát 12L1 - 224.45 đổ nghiêng bên phải trên góc sân nhà Lý Thị A, đầu xe hướng G, đuôi xe hướng I, trục bánh trước cách mép đường trái là 6,55m, trục bánh sau cách mép đường trái là 5,75m, cách tâm vết (05) 50,60m về hướng I là đỉnh của cột H8/25 trên lề đường phải là mốc của hiện trường, xe đang bật khóa điện, đèn tín hiệu hai bên không sáng.

Mở rộng hiện trường ra các hướng không phát hiện dấu vết gì thêm.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số 207/GĐKT - ĐK ngày 04/9/2020 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới G kết luận:

Xe mô tô 12L1 - 224.45 và xe mô tô 12T1 - 9419 như sau: Qua kiểm tra các dấu vết hư hỏng, xem xét và phân tích hiện trạng kỹ thuật của phương tiện, khi xảy ra tai nạn các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 96/2020/TT ngày 26/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn xác định nguyên nhân chết của Hoàng Văn H là do đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ phức tạp xương hộp sọ do tương tác với vật tày có lực quán tính lớn

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự kết luận về tổng tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 12L1- 224.45, nhãn hiệu HONDA màu vàng nâu là 12.310.000 đồng (mười hai triệu ba trăm mười nghìn đồng chẵn)

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự kết luận về tổng tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 12T1- 9419, nhãn hiệu HONDA màu đen bạc là 2.760.000 đ (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

Tại Bản cáo trạng số 57/CT-VKSLB, ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vũ Đình C, về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Đình C khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại tổng cộng các khoản là 230.000.000 đồng và gia đình bị hại đã nhận đủ, nay gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm gì nữa và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Chị Hoàng Thị V1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì đối với xe mô tô biển kiểm soát 12L1 – 224.45 nhãn hiệu HONDA LEAD màu sơn vàng nâu là tài sản chung của chị và bị cáo Vũ Đình C mà bị cáo gây tai nạn làm hư hỏng.

Ông Nguyễn Văn M vắng mặt tại phiên tòa là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô biển kiểm soát 12T1 – 9419, nhãn hiệu HONDA màu đen - bạc, ông Nguyễn Văn M và bị cáo đã thỏa thuận được việc bồi thường số tiền 2.760.000 đồng (hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng), bị cáo đã bồi thường xong. Ông Nguyễn Văn M đề nghị xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm.

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo luật định.

Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại tổng cộng các khoản là 230.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong. Trả lại cho bị cáo số tiền đã nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, chị Hoàng Thị V1 không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã ủy quyền tham gia tố tụng; ông Nguyễn Văn M là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Hoàng Văn H1, anh Hoàng Lê D là người làm chứng trong vụ án vắng mặt, những người này đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, không có yêu cầu gì. Theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai của bị cáo Vũ Đình C tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 20 ngày 20/8/2020 Vũ Đình C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 224.45 nhãn hiệu HONDA LEAD màu sơn vàng nâu đi theo hướng G - D, khi đi đến Km 25+750 đường QL 4B thuộc thôn O, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn do thiếu quan sát phía trước khi vượt xe, xe Vũ Đình C va chạm với xe mô tô do Hoàng Văn H điều khiển, làm cho Hoàng Văn H và xe mô tô ngã đổ ra đường. Hậu quả Hoàng Văn H và Vũ Đình C bị thương được đưa đi cấp cứu, hai xe mô tô bị hư hỏng. Ngày 21/8/2020 Hoàng Văn H tử vong. Bị cáo Vũ Đình C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo luật định, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, vượt xe khi không đủ điều kiện đảm bảo an toàn nên phần bên phải xe của Vũ Đình C đã va chạm vào phần bên trái xe của Hoàng Văn H đi cùng chiều khiến Hoàng Văn H ngã xuống đường chấn thương sọ não dẫn đến tử vong đã vi phạm Điều 14, Luật giao thông đường bộ “Vượt xe phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi, chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe phía trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”. Do vậy có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Vũ Đình C về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 160 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về an toàn giao thông, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Ngoài lần bị truy tố và đưa ra xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo chưa bị truy tố, xét xử về hành vi phạm tội nào khác; không bị xử lý hành chính về hành vi vi phạm gì nên được coi là có nhân thân tốt.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 230.000.000 đồng, nay gia đình bị hại không còn yêu cầu gì khác. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra gia đình bị hại cũng xin giảm hình phạt cho bị cáo nên có thể xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như năng lực hành vi, sự hiểu biết của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có

tình tiết tăng nặng. Xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục làm việc, tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Bởi phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị về mức hình phạt, biện pháp chấp hành hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa.

[8] Về hình phạt bổ sung: Khoản 6 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Hiện nay bị cáo đang làm bảo vệ tại trường tiểu học + trung học xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; ngoài ra bị cáo không còn có công việc cũng như thu nhập khác, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về việc cấm đảm nhiệm công vụ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 230.000.000 đồng và đã thực hiện bồi thường xong. Nay gia đình bị hại không yêu cầu gì khác và đề nghị ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường này. Do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại, do bị cáo đã bồi thường xong nên cần trả lại cho bị cáo số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

[10] Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12L1 – 224.45 nhãn hiệu HONDA LEAD, màu vàng nâu, số khung: 7933KZ055257, số máy: JF89E4016492, do tai nạn giao thông đã hỏng một số bộ phận, là tài sản chung của vợ chồng Vũ Đình C, đăng ký mang tên chủ sở hữu là Hoàng Thị V1 (vợ Vũ Đình C); 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số Q032245 mang tên Vũ Đình C; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 020174, biển số đăng ký 12L1 - 224.45; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 001481, biển số đăng ký 12L1 - 9419; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số XM 201212722; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12T1 - 9419, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đen - bạc, số khung: 5214CY013158, số máy: JC52E4016492 chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn M. Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các phương tiện và các tài liệu liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Vũ Đình C và ông Nguyễn Văn M là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô biển kiểm soát 12T1 – 9419, nhãn hiệu HONDA màu đen - bạc đã thỏa thuận được việc bồi thường, ông Nguyễn Văn M đã nhận đủ số tiền 2.760.000 đồng (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) và không có yêu cầu gì thêm. Đối với thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 12L1 224.45 nhãn hiệu HONDA màu vàng nâu là tài sản chung của chị Hoàng Thị V1 (vợ Vũ Đình C) và Vũ Đình C, chị Hoàng Thị V1 không yêu cầu Vũ Đình C bồi thường thiệt hại về tài sản. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo Vũ Đình C bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; theo điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo và gia đình bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại về đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Đình C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/12/2020. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị cáo Vũ Đình C và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng cộng các khoản bồi thường thiệt hại tính mạng, tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng là 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường xong.

Hoàn trả lại cho bị cáo số tiền 100.000.000 đồng mà bị cáo đã giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể 50.000.000 đồng

theo biên lai thu tiền số AA/2015/0006424 ngày 16 tháng 11 năm 2020 và 50.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2015/0006383 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Đình C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Mai